



# PHONG TRÀO ĐẤU TRANH CHÍNH TRỊ Ở TRỊ – THIÊN TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC, GIAI ĐOẠN 1963–1965

Trần Thanh Thủy

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế, 32 Lê Lợi, Huế, Việt Nam

**Tóm tắt.** Trị – Thiên là vùng đất có truyền thống yêu nước, đấu tranh cách mạng quật khởi. Trong phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân miền Nam Việt Nam giai đoạn 1963–1965, nhân dân Trị – Thiên đã có đóng góp xứng đáng vào phong trào chung, góp phần làm phá sản chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ, buộc Mỹ phải chuyển từ chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” sang chiến lược “Chiến tranh cục bộ” từ giữa năm 1965. Bài viết này góp phần làm rõ sự phát triển của phong trào đấu tranh chính trị ở Quảng Trị và Thừa Thiên trong thời gian từ cuối năm 1963 đến giữa năm 1965, từ đó rút ra một số nhận xét về phong trào.

**Từ khóa.** đấu tranh chính trị, Trị – Thiên, kháng chiến chống Mỹ

## 1. Đặt vấn đề

Sau cuộc đảo chính lật đổ chính quyền Ngô Đình Diệm (ngày 1–11–1963), tháng 12–1963, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam họp Hội nghị lần thứ 9. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tình hình trong nước và quốc tế, Hội nghị ra Nghị quyết xác định nhiệm vụ trước mắt của nhân dân miền Nam là tập trung xây dựng lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang, làm thay đổi so sánh lực lượng giữa cách mạng và quân đội Sài Gòn theo chiều hướng có lợi cho cách mạng; xây dựng và mở rộng căn cứ địa, đặc biệt là ở những địa bàn chiến lược và cơ động của quân chủ lực; tiến lên đánh tiêu diệt và làm tan rã từng bộ phận quân đội Sài Gòn; “*phá phần lớn các ‘ấp chiến lược’, làm chủ vùng rừng núi và phần lớn xã thôn vùng đồng bằng, tạo điều kiện cho phong trào quần chúng đô thị nổi dậy mạnh mẽ, đẩy chế độ của Mỹ và tay sai đến chỗ khủng hoảng sâu sắc hơn...*” [5, Tr. 839].

Dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, Liên Tỉnh ủy Trị – Thiên và Tỉnh ủy hai địa phương, phong trào đấu tranh chính trị ở Trị – Thiên giai đoạn 1963–1965 diễn ra liên tục, quyết liệt và rộng khắp trên cả ba vùng chiến lược: Rừng núi, nông thôn – đồng bằng và đô thị. Tiêu biểu trong giai đoạn này là phong trào đô thị và phong trào giải phóng nông thôn – đồng bằng (bắt đầu từ 5–7–1964 đến 3–1965). Phong trào đô thị làm rối loạn hậu phương của chính quyền Sài Gòn, góp phần hỗ trợ phong trào giải phóng nông thôn – đồng bằng đi đến thắng lợi. Thắng

\*Liên hệ: tranthuydha@gmail.com

Nhận bài: 04-09-2017; Hoàn thành phản biện: 17-10-2018; Ngày nhận đăng: 22-10-2018

lợi của phong trào giải phóng nông thôn – đồng bằng làm tình hình chính quyền Sài Gòn ở địa phương thêm bất ổn, thúc đẩy phong trào đô thị phát triển.

## 2. Nội dung

### 2.1. Giai đoạn 1 (từ ngày 2-11-1963 đến ngày 31-10-1964): Đấu tranh chống dư đảng Cần lao, độc tài quân phiệt và giải phóng nông thôn – đồng bằng

Sau đảo chính, phong trào tận diệt dư đảng Cần lao ở Huế phát triển mạnh. Nhân dân đập phá dinh cơ của Ngô Đình Cần, phá nhà giam Chín Hầm..., lùng bắt dư đảng Cần lao. Sáng 19-11-1963, 4.000 học sinh các trường trung học tại Huế biểu tình đòi đuổi bọn mật vụ chui vào các trường phá hoại phong trào học sinh. Ba ngày sau (22-11-1963), 5.000 đồng bào Huế biểu tình rầm rộ suốt dọc đường Trần Hưng Đạo, mang theo nhiều biểu ngữ và hô to những khẩu hiệu đòi trừng trị dư đảng Cần lao, cụ thể như Thiếu tá Đặng Sĩ (Phó Tỉnh trưởng Nội an Thừa Thiên), kẻ đã ra lệnh bắn vào đoàn biểu tình của đồng bào Phật tử tối 8-5-1963 tại Đài phát thanh Huế.

Tại thị xã Quảng Trị, ngày 26-11-1963, khi được tin Nguyễn Tri Sơn<sup>1</sup> đến nhận chức Tỉnh trưởng, 3.000 giáo viên, học sinh trường Nguyễn Hoàng<sup>2</sup>, Bồ Đề tổ chức biểu tình, hô to khẩu hiệu: “Đả đảo Nguyễn Tri Sơn – tay sai của Diệm – Nhu”. Sáng hôm sau (27-11-1963), giáo viên, học sinh các trường công, tư thục và nhân dân thị xã tiếp tục tham gia biểu tình, sau đó tuần hành qua các đường phố: Quang Trung, Trần Hưng Đạo, Gia Long... rồi tiến đến Tòa Hành chính tỉnh hô vang các khẩu hiệu: “Đả đảo Nguyễn Tri Sơn!”, “Phản đối chủ trương của Hội đồng quân nhân cử Nguyễn Tri Sơn làm Tỉnh trưởng tỉnh Quảng Trị!” [1, Tr. 137-138].

Tại Quảng Trị, trong vòng 22 ngày, từ 31-1 đến 21-2-1964, quần chúng nhân dân giác ngộ về chính trị phối hợp với du kích địa phương phá 46 “ấp chiến lược” ở các huyện Gio Linh, Hải Lăng, Ba Lòng và Cam Lộ. Sau chiến thắng Ba Lòng (9-2-1964), Ủy ban Mặt trận tỉnh tổ chức cuộc mít tinh lớn tại Trám<sup>3</sup> để mừng chiến thắng. Hơn 3.000 đồng bào của 74 thôn vùng giáp ranh và lân cận về tham dự.

Trong dịp Tết Nguyên Đán năm 1964, đồng bào Quảng Trị ở bờ Nam sông Bến Hải đấu tranh với chính quyền Sài Gòn đòi được tự do ra bờ sông xem văn nghệ, xiếc do nghệ sĩ biểu diễn tại bờ Bắc. Đồng bào còn tổ chức treo cờ Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam ở 507 nơi, rải 42.400 tờ truyền đơn phổ biến lệnh ngừng bắn của Mặt trận.

<sup>1</sup>. Trước đảo chính 1-11-1963, giữ chức Phó Tỉnh trưởng Thừa Thiên, có liên quan đến các vụ đàn áp của chính quyền Ngô Đình Diệm đối với đồng bào Phật giáo, sinh viên, học sinh tại Huế. Sau đảo chính, được chính quyền Sài Gòn cử giữ chức Tỉnh trưởng Quảng Trị.

<sup>2</sup>. Nay là Trường Trung học phổ thông thị xã Quảng Trị.

<sup>3</sup>. Nay thuộc xã Hải Lệ, thị xã Quảng Trị.

Tại Thừa Thiên, trong những ngày giữa tháng 2-1964, hàng vạn truyền đơn của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam được rải khắp thành phố Huế, nhiều nhất tại các đường Lê Lợi, Trần Hưng Đạo, Phan Bội Châu (nay là Phan Đăng Lưu), trường Quốc Học, chợ Đông Ba, ven sông Hương, chợ An Cựu, ga Huế, các phòng thông tin, rạp hát...

Trong 3 tháng đầu năm 1964, ở các huyện vùng đồng bằng Thừa Thiên, quần chúng nhân dân nổi dậy kết hợp đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang phá 36 “*ấp chiến lược*”, “*ấp tân sinh*”. Tính chung trên địa bàn Trị – Thiên, trong 3 tháng đầu năm 1964, nhân dân Trị – Thiên phá được 104 “*ấp chiến lược*” và “*ấp tân sinh*”; trong đó có 19 ấp bị phá hủy hoàn toàn.

Tại Huế, ngày 26-3-1964, sinh viên và học sinh và tín đồ Phật giáo biểu tình đòi xử tử Phan Quang Đông, đòi đưa Ngô Đình Cẩn ra xử án. Trước sức ép của dư luận, ngày 9-5-1964, chính quyền Nguyễn Khánh buộc phải đem Phan Quang Đông ra xử tử tại sân vận động Tự Do. Ngày này, Nguyễn Khánh có mặt ở Huế đã bị nhân dân chiếm diễn đàn, đòi phải đưa Ngô Đình Cẩn ra xử bắn.

Trong hai ngày 9 và 10-4-1964, đồng bào Huế tổ chức rải hơn 20.000 tờ truyền đơn với nội dung phổ biến chủ trương, đường lối cứu nước của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam. Một lá cờ lớn của Mặt trận được cắm trên đỉnh núi Ngự Bình. Đồng bào Huế chuyền tay nhau xem truyền đơn và thảo luận sôi nổi về các chủ trương cứu nước của Mặt trận.

Trước sức ép phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân, đồng thời cán bộ cách mạng làm tốt công tác binh vận, ngày 18-4-1964, 25 thành viên Trung đội “*Thanh niên chiến đấu*” tại ấp Bồn Trì, xã Hương Chữ (Hương Trà, Thừa Thiên) quyết định bỏ hàng ngũ địch để tham gia kháng chiến. Tiếp đó, các trung đội Vinh Hải (Phú Lộc), Thủy Phù (Hương Thủy), Phong Hòa, Phong Chương (Phong Điền), Vinh Thái (Phú Vang) cũng vác súng trở về tham gia lực lượng vũ trang các huyện và đội công tác ở các xã.

Suốt hai ngày 9 và 10-5-1964, ở Huế biểu tình vẫn tiếp diễn. Các phố đều đóng cửa. Chợ Đông Ba và chợ An Cựu vắng người họp. Chính quyền địa phương cho lính tăng cường canh gác và đi tuần thường xuyên trong thành phố, bắt giam 16 người, trong đó đa số là học sinh. Nhân dân Huế liền tổ chức phong trào đấu tranh đòi chính quyền Sài Gòn phải trả tự do cho những người bị bắt.

Tại Quảng Trị, đêm 25-6-1964, cách mạng tiến hành vận động binh lính Trung đội Tổng vệ 18 ở Ba Thành (Ba Lòng) đầu hàng, kết hợp với nổi dậy của quần chúng. Nhân dân chớp thời cơ phá ba “*ấp tân sinh*”, rải năm trăm tờ truyền đơn. Vụ binh biến Ba Lòng là thắng lợi có ảnh hưởng chính trị lớn đầu tiên trong tỉnh, đưa mũi giáp công binh vận phát triển lên một bước mới.

Thực hiện chủ trương của Đảng về việc mở rộng vùng giải phóng ở nông thôn – đồng bằng và rừng núi, đêm 5-7-1964, lực lượng vũ trang Thừa Thiên đồng loạt tiến công địch, phá “*ấp tân*

*sinh*”, diệt đồn bốt, tạo điều kiện cho quần chúng nổi dậy giành quyền làm chủ. Ngày 6-7-1964, đồng bào ở 16 thôn thuộc hai huyện Phong Điền và Quảng Điền nổi dậy phá nhiều “*ấp tân sinh*”, xây dựng thành làng chiến đấu. Cùng ngày (6-7-1964), nhân dân dinh điền Nam Đông – Khe Tre được sự hỗ trợ của Tiểu đoàn 802, Đại đội 12 nổi dậy đấu tranh chống kìm kẹp.

Tại Quảng Trị, Cù được chọn làm nơi mở đầu cho phong trào giải phóng nông thôn – đồng bằng trong tỉnh. Trong đêm 4 và ngày 5-7-1964, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Lê Bồ, Ủy viên thường vụ Tỉnh ủy, đội công tác xã được sự hỗ trợ của một bộ phận lực lượng vũ trang địa phương đã huy động quần chúng các thôn Mai Lộc và Mai Đàn tự trang bị bằng các loại vũ khí thô sơ tự tạo, lùng bắt chính quyền tay sai. Phong trào từ hai thôn Mai Lộc và Mai Đàn lan nhanh ra khắp vùng Cù và thu được thắng lợi nhanh chóng. Sáng ngày 6-7-1964, quân và dân vùng Cù tổ chức mít tinh mừng quê hương giải phóng.

Tại Hải Lăng (Quảng Trị), đêm 5-7-1964, nhân dân thôn Thượng Nguyên nổi dậy phá ách kìm kẹp của địch, thành lập chính quyền cách mạng tự quản. Cùng đêm, đội công tác xã Hải Phú được sự phối hợp của một tiểu đội bộ đội chủ lực tỉnh thuộc Đại đội 45, cùng với quần chúng nhân dân thôn Long Hưng Phường nổi dậy phá kìm kẹp, thành lập chính quyền tự quản. Ngày 7-7-1964, nhân dân xã Hải Thượng (Hải Lăng) nổi dậy phá “*ấp tân sinh*”, tước vũ khí của lực lượng phòng vệ dân sự ở các thôn Thượng Xá, Đại Nại... thành lập chính quyền nhân dân ở xã, thôn.

Cùng thời gian, tại Triệu Phong (Quảng Trị), đêm 6-7-1964, nhân dân Tân Phổ, Hà Xá, Kiên Phước, Tân Văn Vĩnh, Nhan Biều, Thượng Phước, Vĩnh Phước, Đại Áng, Lập Thạch... dưới sự lãnh đạo của các chi bộ Đảng hoặc đội công tác xã nổi dậy, phá “*ấp tân sinh*”, thành lập chính quyền cách mạng, củng cố và phát triển các đoàn thể chính trị, xây dựng các tổ chức du kích. Mặc dù chính quyền Sài Gòn tìm mọi cách ngăn chặn và khủng bố, ngày 17-7-1964, phong trào đấu tranh vẫn bùng nổ ở hai thôn điểm Thanh Hội và Vĩnh Huệ. Sáng hôm sau, chính quyền Sài Gòn đưa 1 đại đội bảo an về bao vây thôn Thanh Hội, tiến hành khủng bố nhân dân, đánh phá phong trào. Đảng lãnh đạo quần chúng đấu tranh chính trị, buộc đại đội bảo an địch phải rút về thôn Bình An. Cuối tháng 7-1964, phía cách mạng giải phóng hàng chục thôn thuộc 5 xã trong huyện, tạo địa bàn đứng chân cho cơ quan Huyện ủy Triệu Phong.

Tại Cam Lộ (Quảng Trị), sau khi giải phóng vùng Cù, các đội công tác ở các xã Cam Thanh, Cam Giang, Cam Thủy... phát động quần chúng nổi dậy phá kìm kẹp, phổ biến đường lối, chính sách của Đảng và Mặt trận; đồng thời vạch rõ âm mưu, thủ đoạn của địch, kêu gọi nhân dân đoàn kết đấu tranh khôi phục và phát triển cơ sở cách mạng.

Tại Gio Linh (Quảng Trị), Ủy ban khởi nghĩa huyện, được sự hỗ trợ của lực lượng vũ trang và các đội công tác, tiến hành phát động nhân dân các xã Gio An, Gio Sơn, Gio Hải, Gio Mỹ... nổi dậy. Tuy nhiên, do sự chuẩn bị thực lực tại chỗ còn yếu, nên phía cách mạng chưa kịp thành lập chính quyền cách mạng thì quân đội Sài Gòn đã phản kích chiếm lại.

Chỉ tính riêng trong 15 ngày (từ ngày 5 đến 20-7-1964), tại Trị – Thiên, phía cách mạng đã phát động quần chúng đứng dậy phá thế kìm kẹp của chính quyền và quân đội Sài Gòn ở 72 thôn, 6 nông trường và 1 xã ven đường số 9 với khoảng 3 vạn dân.

Ngày 20-7-1964, nhân 10 năm ngày ký Hiệp định Genève (20-7-1954<sup>4</sup> – 20-7-1964), để kỷ niệm cái gọi là “*ngày quốc hận*”, chính quyền Sài Gòn tổ chức một cuộc mít tinh lớn ở sát đầu cầu phía Nam sông Hiền Lương. Khoảng hai vạn đồng bào trong và ngoài Khu phi quân sự Nam bị tập trung đến dự. Buổi mít tinh còn có sự tham dự của nhiều quan chức cấp cao của chính quyền Sài Gòn như Nghiêm Xuân Hồng (Bộ trưởng tại Phủ Thủ tướng), Chuẩn tướng Nguyễn Chánh Thi (Tu lệnh Sư đoàn I)... Tuy nhiên, bất chấp sự ngăn cản của cảnh sát, quần chúng bờ Nam sông Hiền Lương bỏ buổi lễ quay ra sông theo dõi buổi mít tinh bên bờ Bắc. Không thu hút được sự chú ý của nhân dân, chính quyền Sài Gòn buộc phải giải tán buổi lễ [7, Tr. 99–100].

Phối hợp với phong trào đấu tranh chính trị ở nông thôn – đồng bằng, phong trào đô thị Trị – Thiên diễn ra sôi nổi, quyết liệt. Ngày 8-8-1964, Nguyễn Khánh ra Huế, bị nhân dân bao vây tại Tòa Đại biểu Chính phủ<sup>5</sup>. Mặc cho Nguyễn Khánh nói đến “*tình trạng khẩn cấp*”, “*giới nghiêm*”, “*trừng phạt*”, quần chúng yêu cầu Nguyễn Khánh phải nghe quyết nghị của nhân dân đòi thực thi dân chủ, đòi thẳng tay quét sạch mọi tàn tích dư đảng Cần lao.

Ngày 16-8-1964, Nguyễn Khánh cho ra đời “*Hiến chương Vũng Tàu*”, trong đó Nguyễn Khánh được phong Chủ tịch Việt Nam cộng hòa kiêm Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch Hội đồng quân lực, thực chất là thiết lập chế độ độc tài quân phiệt. Ngay khi “*Hiến chương Vũng Tàu*” ra đời, ngày 17-8-1964, sinh viên Huế ra Tuyên ngôn “*quyết tâm tố cáo mọi âm mưu phản dân chủ, phản cách mạng nhằm đưa toàn dân trở lại con đường độc tài áp bức như chế độ cũ*” [9, Tr. 15]. Tối hôm đó, đông đảo sinh viên và học sinh các trường đại học và trung học biểu tình chống chế độ độc tài quân sự của Nguyễn Khánh. Ngày hôm sau (18-8-1964), sinh viên phân khoa đại học Luật khoa tổ chức buổi thảo luận về “*Hiến chương Vũng Tàu*” và tuyên bố không thừa nhận về mặt pháp lý bản “*Hiến chương*”.

Tối 20-8-1964, nhân kỷ niệm một năm Pháp nạn (20-8-1963 – 20-8-1964) hơn 20.000 sinh viên và học sinh Huế tổ chức rước đuốc quanh thành phố tỏ rõ quyết tâm chống Nguyễn Khánh. Ngày hôm sau (21-8-1964), 2.000 học sinh và sinh viên biểu tình tại công viên Quách Thị Trang<sup>6</sup> kêu gọi bãi khóa, bãi thi để tranh đấu chống độc tài, quân phiệt. Thí sinh đang dự thi tú tài ở trường Quốc Học và trường Đồng Khánh bỏ phòng thi tham gia đấu tranh.

<sup>4</sup>. Chính xác phải là ngày 21-7-1954.

<sup>5</sup>. Nay là Nhà khách Chính phủ, số 5 Lê Lợi, Huế.

<sup>6</sup>. Nay là công viên trước Trường Quốc Học và Trường Hai Bà Trưng.

Ngày 22-8-1964, sinh viên và học sinh và các giới đồng bào tập trung tại phân khoa đại học Khoa học<sup>7</sup> để nghe đọc Tuyên cáo, Lời kêu gọi, sau đó biểu tình rầm rộ qua các đường phố. Đoàn biểu tình hô to những khẩu hiệu: “Đả đảo chế độ độc tài quân phiệt!”, “Phản đối Hiến chương ngày 16-8-1964!”, “Tận diệt đảng Cần lao!”... Tiếp đó, đoàn biểu tình kéo đến Tỉnh tòa gửi Tuyên ngôn cho viên Tỉnh trưởng Thừa Thiên.

Ngày 23-8-1964, tại phân khoa đại học Sư phạm, Lực lượng Sinh viên Học sinh tranh đấu tổ chức phát thanh, đồng đảo quần chúng nhân dân hưởng ứng hô vang các khẩu hiệu đả đảo quân phiệt, đả đảo Cần lao. Cùng thời gian, một buổi phát thanh khác tổ chức tại phân khoa đại học Văn khoa<sup>8</sup>, nhân dân kêu đích danh các tướng tá Cần lao để đả đảo. Trên tường các phân khoa đại học được viết đầy các khẩu hiệu: “Đả đảo Nguyễn Khánh!”, “Đả đảo độc tài quân phiệt!”, “Xé bỏ Hiến chương Vũng Tàu!” [10, Tr. 31].

Ngày hôm sau (24-8-1964), 4.000 sinh viên và học sinh các phân khoa đại học, các trường trung học, tiểu học công, tư thực đồng loạt bãi khóa. Buổi chiều, gần 1.000 giáo chức trung, tiểu học công, tư thực tổ chức cuộc biểu tình phản đối độc tài, đả đảo Hiến chương 16-8-1964, đồng thời ra Tuyên ngôn khẳng định lập trường tranh đấu đòi tự do và dân chủ. Sinh viên và học sinh chiếm đài phát thanh và tổ chức phát thanh lên án Nguyễn Khánh.

Ngày 25-8-1964, khắp nơi trong toàn tỉnh Thừa Thiên, các quận, xã gửi tuyên ngôn ủng hộ lập trường đấu tranh của sinh viên và học sinh và giáo chức và các giới ở Huế. Cùng ngày, một cuộc họp khoáng đại của công, tư chức thành phố được tổ chức tại rạp hát Hưng Đạo. Đồng bào tiến hành bao vây bên ngoài để ủng hộ tinh thần đoàn kết của anh em công, tư chức.

Phối hợp với cuộc đấu tranh của đồng bào Huế, tại thị xã Quảng Trị, ngày 25-8-1964, học sinh và giáo chức các trường công, tư thực trong thị xã cùng với mọi giới đồng bào, kể cả đồng bào ven thị như Xuân Yên, Nhan Biều, Trung Kiên, Chợ Sãi tổ chức biểu tình với khoảng 10.000 người chống chính quyền độc tài Nguyễn Khánh. Quần chúng tuần hành qua các đường phố hô vang các khẩu hiệu: “Đả đảo Nguyễn Khánh!” và “Hủy bỏ Hiến chương 16-8!”.

Trước cường độ đấu tranh ngày càng gia tăng của đồng bào đô thị Trị – Thiên và đồng bào các đô thị miền Nam, ngày 25-8-1964, Nguyễn Khánh buộc phải ra Tuyên cáo thu hồi “Hiến chương Vũng Tàu”. Mặc dù Nguyễn Khánh đã nhượng bộ nhưng vẫn không làm dịu được tình hình. Tại Huế, sáng ngày 26-8-1964, sinh viên và học sinh tiếp tục biểu tình phản đối bản Tuyên cáo của Nguyễn Khánh. Hàng ngàn công, tư chức diễu hành qua các đường phố để ủng hộ lập trường tranh đấu của sinh viên và học sinh. Chiều cùng ngày, đoàn giáo chức Viện Đại học Huế tổ chức một cuộc diễu hành từ trụ sở Viện Đại học Huế đến tòa Tổng Lãnh sự Mỹ để gửi Tuyên

<sup>7</sup>. Nay là khách sạn Sài Gòn – Morin.

<sup>8</sup>. Nay là khách sạn Sài Gòn – Morin, tầng hai hướng ra đường Hùng Vương, Lê Lợi.

ngôn cho Chính phủ và Quốc hội Mỹ, phản đối Mỹ ủng hộ Nguyễn Khánh và những luận điệu xuyên tạc của Đài Tiếng nói Hoa Kỳ (The Voice of America – VOA) đối với cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân miền Nam.

Tại thị xã Quảng Trị, ngày 26–8–1964, khoảng 300 học sinh và giáo chức của các trường trong thị xã lại xuống đường biểu tình giương cao khẩu hiệu: “*Mỹ không được can thiệp vào nội bộ của người Việt Nam!*” [2, Tr. 133–134].

Tại Sài Gòn, ngày 27–8–1964, “*Hội đồng quân đội*” tuyên bố tự giải tán sau khi thỏa thuận bầu một ban lãnh đạo mới gồm Nguyễn Khánh, Dương Văn Minh và Trần Thiện Khiêm, một “*tam đầu chế*” đầy mâu thuẫn. Ngay trong ngày 27–8–1964, sinh viên Huế đến Đài phát thanh đọc bản tuyên bố phản đối Mỹ can thiệp vào công việc của miền Nam Việt Nam, đòi Mỹ phải chấm dứt viện trợ cho chính quyền Nguyễn Khánh. Sinh viên còn cử đại diện của mình tới Lãnh sự quán Mỹ<sup>9</sup> đưa Nghị quyết phản đối Mỹ ủng hộ Nguyễn Khánh và tố cáo Đài Tiếng nói Hoa Kỳ đưa tin có dụng ý chia rẽ các tôn giáo ở miền Nam.

Ngày 28–8–1964, toàn thể giáo chức Viện Đại học Huế ra Thông cáo khẳng định không thừa nhận Tam đầu chế Trần Thiện Khiêm, Nguyễn Khánh, Dương Văn Minh. Cũng trong ngày 28–8–1964, “*Hội đồng Nhân dân Cứu quốc*” ra đòi tại Huế do Bác sĩ Lê Khắc Quyến – Khoa trưởng Đại học Y Khoa làm Chủ tịch. Hội đồng công khai lãnh đạo cuộc đấu tranh chống tập đoàn quân phiệt Nguyễn Khánh và tận diệt dư đảng Cần lao. Hội đồng ra báo “*Tranh Đấu*” làm cơ quan ngôn luận và tổ chức phát thanh hàng ngày trên Đài phát thanh Huế.

Trước sự phát triển mạnh mẽ của phong trào, Nguyễn Khánh đã tỏ ra nhượng bộ. Ngày 8–9–1964, Nguyễn Khánh thành lập “*Thượng Hội đồng Quốc gia*” gồm 16 ủy viên, trong đó Phan Khắc Sửu giữ chức Chủ tịch. Cho rằng Nguyễn Khánh là kẻ “*phản quốc*”, “*có tham vọng độc tài quân phiệt*”, “*là chủ mưu làm tan rã quân đội*” [6, Tr. 1325], tập đoàn Cần lao do Lâm Văn Phát đứng đầu tổ chức đảo chính tại Sài Gòn. Nhận được tin báo, các đoàn thể tranh đấu ở Huế ra thông cáo lên án tập đoàn Cần lao Lâm Văn Phát, khẳng định quyết tâm cùng toàn dân đấu tranh đập tan cuộc đảo chính, loại bỏ tận gốc dư đảng Cần lao.

Cùng thời gian, ở nông thôn – đồng bằng, nhân dân Trị – Thiên cũng giành được nhiều thắng lợi quan trọng. Trong ba tháng 7, 8, 9 năm 1964, nhân dân Trị – Thiên giành quyền làm chủ hoàn toàn 204 thôn và 10 “*khu dinh điền*” tại 55 xã, với 93.000 dân. Hai trung đội dân vệ và tám tiểu đội “*Thanh niên chiến đấu*” mang toàn bộ vũ khí trở về với nhân dân.

Tại Thừa Thiên, trong đợt 1 phong trào giải phóng nông thôn – đồng bằng và miền núi (từ đêm 5–7 đến đầu tháng 9 năm 1964), quân và dân Thừa Thiên đã đánh phá 160 “*ấp tân sinh*”, giải phóng hơn 10 vạn dân, mở ra vùng giải phóng liên hoàn giữa các địa phương trong tỉnh.

<sup>9</sup>. Nay là Trụ sở Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Thừa Thiên Huế, số 12, đường Đống Đa, thành phố Huế.

Trong tháng 9 và đầu tháng 10–1964, đồng bào Thừa Thiên liên tục nổi dậy đấu tranh trực tiếp với chính quyền Sài Gòn ở địa phương, đòi chấm dứt càn quét, khủng bố, chống lệnh thiết quân luật, chống bao vây kinh tế và đòi phá bỏ “*ấp tân sinh*”. Nhân dân một số thôn, xã và các “*khu dinh điền*” ở gần Trung tâm huấn luyện biệt kích Nam Đông kéo vào thành phố Huế đấu tranh với chính quyền Sài Gòn đòi bãi bỏ bao vây kinh tế.

Tại Quảng Trị, đợt 2 của phong trào giải phóng nông thôn – đồng bằng diễn ra từ ngày 13–9–1964 đến hết tháng 11–1964. Tại huyện Hải Lăng, trưa ngày 13–9–1964, được sự hỗ trợ của lực lượng vũ trang, nhân dân nổi dậy giải tán chính quyền Sài Gòn ở các thôn Tân An, Thuận Đầu... thành lập chính quyền cách mạng. Ở vùng đồng bằng, ven biển Hải Lăng, nhân dân giành quyền làm chủ các xã Hải An, Hải Khê, Hải Ba, đại bộ phận hai xã Hải Vĩnh và Hải Xuân. Ở vùng đồng bằng Triệu Phong, nhân dân làm chủ hai xã Triệu Tài và Triệu Hòa và một số thôn thuộc các xã Triệu Trung, Triệu Đại...

Đầu tháng 10–1964, Hội đồng Nhân dân Cứu quốc các tỉnh tổ chức đại hội tại Huế, bầu ra một Ủy ban chấp hành Trung ương gồm ba đại diện của Hội đồng Nhân dân Cứu quốc Huế và chín đại diện của Hội đồng các tỉnh. Đại hội khẳng định: “*Chiến đấu cho sự đoàn kết toàn dân, biến chế độ hiện tại thành chế độ dân chủ thực sự, chiến đấu cho tự do, công lý, hòa bình và thống nhất*” [3, Tr. 86].

## 2.2. Giai đoạn 2 (từ ngày 31–10–1964 đến ngày 9–4–1965): Đấu tranh chống chính quyền dân sự Trần Văn Hương, chống Mỹ trở nên trực tiếp và tiếp tục giải phóng nông thôn – đồng bằng

Nhằm đẩy lùi phong trào cách mạng miền Nam, ngày 25–10–1964, Mỹ đưa Phan Khắc Sửu lên làm Quốc trưởng. Được sự đồng ý của Mỹ, ngày 31–10–1964, Phan Khắc Sửu bổ nhiệm Trần Văn Hương giữ chức Thủ tướng. Tất nhiên, chính phủ Trần Văn Hương cũng vấp phải phong trào đấu tranh quyết liệt của nhân dân miền Nam, trong đó có nhân dân Trị – Thiên.

Tại Huế, ngày 12–12–1964, khi được tin Mỹ và Trần Văn Hương ra thông cáo chung với nội dung Mỹ hoàn toàn ủng hộ Trần Văn Hương, hứa giúp thêm nhiều súng, nhiều tiền để tiếp tục chiến tranh tại miền Nam, Hòa thượng Thích Tịnh Khiết, Tăng thống Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất cùng một số nhà sư trong giới lãnh đạo Phật giáo tuyệt thực phản đối. Ngay sau đó, sinh viên và học sinh cũng nhập cuộc chống chính phủ Trần Văn Hương.

Ngày 17–12–1964, Lực lượng Học sinh Bảo vệ Tự do Dân chủ ra lời kêu gọi ủng hộ cuộc tuyệt thực của giới lãnh đạo Phật giáo, đồng thời vạch trần bản chất phản quốc của chính quyền Trần Văn Hương. Cùng ngày, Tổng đoàn Học sinh Huế gửi kiến nghị đến Quốc trưởng Phan Khắc Sửu và Thượng Hội đồng Quốc gia, yêu cầu: “*Chấm dứt ngay nhiệm vụ Thủ tướng của ông Trần Văn Hương và khai trừ ông Trần Văn Văn<sup>10</sup> ra khỏi Thượng Hội đồng*” [11]. Đến ngày 19–12–1964, toàn thể học sinh Thừa Thiên tiến hành bãi khóa. Sinh viên phân khoa đại học Luật khoa Huế ra

<sup>10</sup>. Trần Văn Văn là em ruột của Trần Văn Hương.



tuyên ngôn lên án chính phủ Trần Văn Hương, đòi “*Thượng Hội đồng Quốc gia*” phải bỏ phiếu bất tín nhiệm đối với Chính phủ.

Phong trào đô thị ở Trị – Thiên cùng với các đô thị khác trên toàn miền Nam đã đẩy chính quyền Sài Gòn tới mâu thuẫn không thể nào khắc phục được. Ngày 20-12-1964, cuộc “*đảo chính bộ phận*” diễn ra, “*Thượng Hội đồng Quốc gia*” bị giải tán, song Trần Văn Hương vẫn giữ chức Thủ tướng. Điều đó làm quần chúng nhân dân vô cùng phấn nộ.

Tại thị xã Quảng Trị, chiều ngày 30-12-1964, Tỉnh hội Phật giáo Quảng Trị tổ chức một cuộc mít tinh tại chùa Tỉnh Hội nhằm phản đối việc chính quyền Trần Văn Hương đốt phá Viện Hóa Đạo ở Sài Gòn. Tham dự buổi mít tinh, ngoài các tín đồ Phật tử ở thị xã Quảng Trị còn có tín đồ Phật tử các quận Triệu Phong, Hải Lăng và thị xã Đông Hà.

Nhằm bóc trần bản chất bù nhìn của chính quyền dân sự Trần Văn Hương, ngày 31-12-1964, tại Phân khoa Đại học Khoa học Huế, Ủy ban lãnh đạo Sinh viên Học sinh tranh đấu tổ chức buổi phát thanh thu hút khoảng 3.000 người tham dự; sau đó tổ chức buổi thảo luận về chủ đề: Thái độ của sinh viên đối với “*Hội đồng Quân đội cách mạng*”, nội dung đả kích “*Hội đồng Quân đội cách mạng*” đã lợi dụng quyền hành gia hạn cho Chính phủ thêm 3 tháng. Ở các trường trung, tiểu học công, tư thực, học sinh viết một số khẩu hiệu lên tường: “*Bãi khóa để đòi giải tán toàn bộ Chánh phủ Trần Văn Hương!*”, “*Học để làm gì trong khi Quốc gia đang bị bọn phản quốc thao túng!*”, “*Học để làm gì khi vận mạng nước Việt Nam không ở trong tay người Việt!*” ...

Phong trào đô thị Huế và thị xã Quảng Trị phát triển mạnh góp phần động viên nhân dân ở vùng nông thôn – đồng bằng hưởng ứng đấu tranh. Tháng 12-1964, chị em phụ nữ các xã Phong Bình, Phong Chương, Phong An và Phong Thu (Phong Điền) tổ chức biểu tình tại huyện lỵ Phong Điền đấu tranh chống càn quét, đòi tự do mua bán và tự do làm ăn. Chính quyền Sài Gòn ở địa phương phải chấp nhận yêu sách và ký giấy cam kết thực hiện.

Tại Thừa Thiên, đợt 2 của phong trào giải phóng nông thôn – đồng bằng diễn ra từ cuối năm 1964 đến tháng 3 năm 1965. Tính đến ngày 15-2-1965, toàn tỉnh Thừa Thiên đã phát động quần chúng ở 202 thôn và 6 nông trường thuộc phạm vi 41 xã giành được 125.314 dân và tổ chức 123 cuộc đấu tranh chính trị trực diện ở quận, xã, thu hút 16.000 người tham gia. Mục tiêu đấu tranh chủ yếu là chống quân đội Sài Gòn bắn đại bác vào làng, đòi bồi thường tính mạng và tài sản cho nhân dân. Ngoài ra, phong trào còn làm tan rã trên 1.500 nghĩa quân, gây sức ép buộc 2.200 binh sĩ bỏ ngũ và lôi kéo 15 tiểu đội nghĩa quân đứng về phía cách mạng.

Tại Quảng Trị, ngày 12-12-1964, phong trào giải phóng nông thôn – đồng bằng chuyển sang đợt 3 với mục tiêu giải phóng những vùng còn lại (đến ngày 31-1-1965 thì kết thúc). Ngày 20-1-1965, nhân dân các thôn Kinh Môn, Hối Cự và Giang Phao sát bờ Nam sông Bến Hải nổi dậy giành quyền làm chủ khiến chính quyền Sài Gòn vô cùng hoảng sợ.

Tính chung, trong khoảng thời gian gần 7 tháng (từ đầu tháng 7-1964 đến ngày 25-1-1965), quân và dân tỉnh Quảng Trị đã phá thế kìm kẹp của chính quyền và quân đội Sài Gòn ở 236 “ấp tân sinh”. Vùng giải phóng được mở rộng từ miền núi Hướng Hóa đến vùng đồng bằng Triệu Hải và Gio Cam, chiếm khoảng 4/5 đất đai toàn tỉnh, với gần 13 vạn dân (127.986 người).

Thắng lợi to lớn của phong trào giải phóng nông thôn – đồng bằng thúc đẩy phong trào đô thị Trị – Thiên phát triển. Ngày 3-1-1965, tại Huế, Tổng đoàn Học sinh tổ chức phát thanh tại Phân khoa Đại học Sư phạm, đả kích chính phủ Trần Văn Hương và khẳng định sẽ đấu tranh mạnh nếu chính phủ còn tồn tại. Tổng đoàn Học sinh khẳng định những biến cố ngày 13-9-1964 và 20-12-1964 thể hiện âm mưu diệt Phật giáo của chính quyền Sài Gòn.

Tại thị xã Quảng Trị, ngày 2-1-1965, hàng trăm học sinh tỏa khắp các phố phường và thôn xóm ngoại ô thị xã để vận động nhân dân tham gia đấu tranh. Đến ngày 4-1-1965, khoảng 1.000 học sinh trường trung học Nguyễn Hoàng tham dự mít tinh với nội dung kêu gọi toàn thể học sinh bãi khóa và xuống đường biểu tình đấu tranh chống chế độ độc tài phát xít Nguyễn Khánh – Trần Văn Hương. Hưởng ứng cuộc đấu tranh của đồng bào nội thị, ngày 5-1-1965, trên 500 đồng bào tại các vùng nông thôn ven thị rầm rộ kéo vào thị xã đấu tranh trực diện với chính quyền địa phương, đòi chấm dứt càn quét, khủng bố, đòi thả chông con bị bắt đi lính, đòi các quyền dân sinh, dân chủ. Cuộc đấu tranh của đồng bào được binh lính và cảnh sát địch ủng hộ. Chính quyền Sài Gòn tỉnh Quảng Trị đã phải nhượng bộ và giải quyết một số yêu sách của đồng bào. Cùng ngày, đồng bào Phật giáo tổ chức mít tinh tại chùa Tinh Hội với trên 4.000 người tham dự nhằm phản đối chính phủ Trần Văn Hương.

Tại Huế, ngày 6-1-1965, 2.000 sinh viên tham gia biểu tình với khẩu hiệu: “*Trả tự do cho những sinh viên chống Chính phủ bị bắt!*”. Chiều hôm đó, 50 tăng ni và 12.000 Phật tử ở Huế tham dự buổi nói chuyện của Thượng tọa Thích Thiện Minh tại chùa Diệu Đế. Ngày 7-1-1965, nhân dân Huế tổng bãi công, bãi khóa và bãi thị làm sinh hoạt trong thành phố bị tê liệt. Khoảng 3.000 học sinh, sinh viên, trí thức, tiểu thương, công chức, v.v... tuyệt thực phản đối chính phủ Trần Văn Hương khủng bố Phật giáo. Nhân dân biểu tình ngồi ở ba cầu Tràng Tiền, Bạch Hổ và An Cựu, làm tắc nghẽn giao thông. 18 giờ cùng ngày, sinh viên và học sinh đốt hình nộm Trần Văn Hương.

Tại thị xã Quảng Trị, để đưa phong trào phát triển sâu rộng hơn, ngày 7-1-1965, học sinh toàn thị xã tổ chức Đại hội bầu Ban lãnh đạo Lực lượng Thanh niên, Học sinh tranh đấu. Ngày hôm sau (8-1-1965), nhân dân thị xã Quảng Trị tiến hành tổng bãi công, bãi khóa, bãi thị, xuống đường biểu tình đòi lật đổ chính phủ Trần Văn Hương, đòi chấm dứt khủng bố, chấm dứt chiến tranh xâm lược của Mỹ ở miền Nam và đòi Mỹ không được can thiệp vào công việc nội bộ của miền Nam. Cuộc biểu tình lôi cuốn đông đảo công chức và binh sĩ ở địa phương tham gia. Đồng bào nông thôn cũng hưởng ứng bằng cách tổ chức thành từng đoàn người kéo vào thị xã đưa yêu sách và kiến nghị lên chính quyền Sài Gòn đòi phải giải quyết triệt để các yêu sách.

Tại Huế, ngày 9-1-1965, lúc 7 giờ 30, một số sinh viên và học sinh mang biểu ngữ trên xe Lambretta 3 bánh đến trước các công sở ở Huế yêu cầu đình công và treo các biểu ngữ trước các công sở. Hầu hết nhân viên công sở đã hưởng ứng cuộc đình công: Tòa Thượng thẩm, Tòa Sơ thẩm, Khu Công chánh miền Bắc Trung phần, Khu Thủy nông công tác miền Bắc Trung phần, Ty Ngân khố, Ty Thông tin, Ty Điền địa, Ty Lao động, Ty Nông tín<sup>11</sup>, v.v...; ở Tòa Hành chính Thừa Thiên, các nhân viên cũng đình công tới 10 giờ mới làm việc trở lại.

Cùng ngày (9-1-1965), tại thị xã Quảng Trị, hơn 5.000 học sinh, công nhân, tín đồ Phật tử... trong thị xã rầm rộ xuống đường biểu tình, kéo đến bao vây dinh Tỉnh trưởng, đòi thủ tiêu chính quyền Trần Văn Hương, đòi thực hiện quyền tự do dân chủ và yêu cầu Taylor rút khỏi miền Nam. Đồng bào ngoại ô và các xã lân cận cũng liền nhập thị. Cuộc đấu tranh thu hút hàng trăm binh lính và công chức trong bộ máy chính quyền Sài Gòn tham gia.

Hai ngày sau (11-1-1965), tại Huế, tất cả phố xá, chợ búa, cửa hiệu, xe đồ đều ngưng hoạt động, đến 9 giờ 15 phút, 4.000 sinh viên và học sinh... cùng 600 công nhân xích lô đạp xe tuần hành qua các đường phố hô to những khẩu hiệu đả kích chính phủ Trần Văn Hương và kêu gọi công chức các công sở bãi sớ. Tại Ty Thông tin, Tòa Hành chính, Tòa Thượng thẩm, v.v..., sinh viên và học sinh treo các khẩu hiệu: *"Bất hợp tác để phân đôi tập đoàn Trần Văn Hương!"* và *"Công chức đứng cùng nhân dân đẩy mạnh cách mạng!"*.

Tại thị xã Quảng Trị, tất cả các trường học, cơ quan và cửa hiệu đóng cửa. Toàn thể học sinh và đồng đảo đồng bào các giới tiến hành tổng bãi khóa và tổng bãi công để tỏ thái độ chống chính phủ Trần Văn Hương. Ngày này, một cuộc biểu tình lớn nổ ra với hơn 5.000 người tham gia; quần chúng mang theo gậy gộc, dao, rựa đổ ra đường, kéo về tập trung tại đường Trần Hưng Đạo. Theo sau đoàn biểu tình là một đoàn xe 112 chiếc gồm ô tô, xích lô, xe máy, xe ba gác... rầm rộ biểu tình thị uy qua các đường phố chính trong thị xã, hô vang các khẩu hiệu: *"Đả đảo chính phủ Trần Văn Hương!"*, *"Taylor rút về nước!"*, *"Người Hoa Kỳ không được can thiệp vào nội trị của người Việt Nam!"*... Trước khi giải tán, những người tham gia biểu tình tổ chức mít tinh tại ngã tư đường Quang Trung – Trần Hưng Đạo, đòi Trần Văn Hương phải từ chức, đòi phải có một Chính phủ mới thực sự dân chủ và chấm dứt ngay cuộc chiến tranh ở Việt Nam. Sau cuộc mít tinh, hơn 300 học sinh và đồng bào Phật tử nằm tuyệt thực giữa đường Quang Trung. Các tổ tiểu thương ở chợ tình huy động 300 chiếc nón lá và thuê ô tô chở nón đến ủng hộ những người tuyệt thực.

Tại Huế, 10 giờ sáng 12-1-1965, Ủy ban lãnh đạo Sinh viên và học sinh tổ chức mít tinh tại Rạp Hưng Đạo thu hút khoảng 7.000 người với nhiều thành phần xã hội tham gia (sinh viên, học sinh, tiểu thương, tư sản, công nhân xích lô, công nhân xe vận tải ba bánh, công nhân vận tải công cộng, v.v...) với nội dung đòi giải tán chính phủ Trần Văn Hương. Một số khẩu hiệu được sinh viên

<sup>11</sup>. Trừ nhân viên các công sở: Bưu điện, Hiến Binh, Cảnh sát Quốc gia.

và học sinh và đồng bào dán lên trước Lãnh sự quán Mỹ đòi: “*Mỹ phải để người Việt Nam tự giải quyết lấy các công việc của mình!*”, “*Cảnh sát và quân đội của chính quyền Sài Gòn không can thiệp vào cuộc biểu tình!*” ...

Ngày 12-1-1965, nhân dân thị xã Quảng Trị, thị xã Đông Hà cùng với các huyện Triệu Phong và Hải Lăng mít tinh tại bến xe Nguyễn Hoàng phản đối chính phủ Trần Văn Hương. Cuộc mít tinh nhanh chóng biến thành cuộc biểu tình tuần hành qua các đường phố trong thị xã. Tất cả các trường học, cơ quan, cửa hiệu đều đóng cửa, mọi sinh hoạt của thị xã trong ngày bị tê liệt hoàn toàn. Ngày 16-1-1965, Ban lãnh đạo học sinh ra tuyên bố kêu gọi đồng bào toàn thị xã bất hợp tác với Mỹ trong 48 giờ. Trong thời gian này, học sinh phân công nhau đi kiểm soát các phòng bưu điện, không cho nhân viên bưu điện chuyển thư cho người Mỹ.

Cùng lúc, tại Sài Gòn, ngày 20-1-1965, tăng ni, Phật tử tổ chức biểu tình chống chính phủ Trần Văn Hương trước Việt Nam Quốc Tự. Cuộc biểu tình bị chính quyền Sài Gòn thẳng tay đàn áp. Buổi chiều cùng ngày, giới lãnh đạo Phật giáo (Thượng tọa Trí Quang, Thượng tọa Thiện Hoa, Thượng tọa Pháp Tri...) tuyệt thực phản đối chính phủ Trần Văn Hương đàn áp Phật giáo.

Trong lúc quần chúng đô thị đang sôi sục căm thù thì ngày 23-1-1965, Trần Văn Hương ra “*Lời hiệu triệu quốc dân*”, gọi những hoạt động đấu tranh của Phật giáo là “*những trò khỉ*”. “*Lời hiệu triệu quốc dân*” của Trần Văn Hương như “*lửa đổ thêm dầu*”. Ngay trong ngày 23-1-1965, tại Huế, hai chiếc xe mang biển số TBA-378 và TVA-235 của Ủy ban Liên đoàn Sinh viên tranh đấu Huế chạy khắp các ngã đường trong thành phố, kêu gọi đồng bào tham gia cuộc mít tinh tại Rạp Hưng Đạo và cuộc biểu tình đá đảo Taylor, Thủ tướng Trần Văn Hương. Đến 15 giờ 30 cùng ngày, các nghiệp đoàn và tiểu thương chợ Đông Ba đình công, bãi thị, cùng sinh viên, học sinh và nhân dân khoảng 10.000 người tham gia cuộc biểu tình. Phong trào phát triển mạnh dẫn đến cuộc biểu tình đốt cháy tòa Lãnh sự Mỹ ở đường Đống Đa và cơ quan thông tin văn hóa Mỹ tại số 8 đường Lý Thường Kiệt. Sau đó, một đoàn nữ sinh Huế đến Lãnh sự quán Mỹ trao cho lính Mỹ 20 chiếc khăn thấm với nội dung: “*Hòa bình về trên đất nước Việt Nam! Việt Nam bất khuất! Việt Nam muôn năm!*” [4, Tr. 3].

Tại thị xã Quảng Trị, sáng 23-1-1965, học sinh và thanh niên dùng xe gắn loa phóng thanh chạy khắp thị xã, kêu gọi nhân dân chống Mỹ, đòi Taylor rút về nước. Khoảng 3 giờ chiều, Lực lượng Thanh niên và Học sinh tranh đấu Quảng Trị căng 4 biểu ngữ tại trường trung học Nguyễn Hoàng: “*Chính phủ Hoa Kỳ phản bội đường lối của nhân dân Hoa Kỳ!*”, “*Taylor hãy rút về nước!*”, “*Nolting ăn tiền của Diệm; Taylor ăn tiền của Hương!*”, “*Đá đảo Trần Văn Hương! Còn Hương còn tranh đấu, còn Hương còn bãi khóa!*”. Ngày hôm sau (24-1-1965), khoảng 5.000 đồng bào tổ chức mít tinh ở chùa Tinh Hội; tiếp đó, quần chúng xuống đường biểu tình tuần hành hô vang các khẩu hiệu đá đảo đế quốc Mỹ và đòi tổng cổ Taylor về nước. Cùng ngày, Lực lượng Thanh niên và Học sinh tranh đấu Quảng Trị tổ chức một cuộc mít tinh tại ngã tư đường Quang Trung – Trần Hưng Đạo với mục đích thông báo cho đồng bào biết việc một số tuyên úy Phật giáo đang bị Chính phủ bắt giữ tại Sài Gòn.

Tại Huế, cũng trong ngày 24-1-1965, khoảng 700 sinh viên tổ chức mít tinh lên án Mỹ và đòi đánh đổ chính phủ Trần Văn Hương; sau đó họ kêu gọi thực hiện hai ngày tẩy chay quân đội Mỹ. Lúc 18 giờ, tại giảng đường phân khoa Đại học Sư phạm, Ủy ban lãnh đạo Sinh viên và học sinh tranh đấu tổ chức buổi phát thanh thông báo Giáo hội Phật giáo Thừa Thiên quyết định tổ chức một cuộc biểu tình đại quy mô từ 8 giờ sáng đến 4 giờ chiều ngày 25-1-1965 tại Phú Văn Lâu để đả đảo chính phủ Trần Văn Hương và Đại sứ Taylor (quyết định này được Ủy ban lãnh đạo Sinh viên và học sinh tranh đấu ra thông cáo ủng hộ). Hoàng sợ trước quyết định của Giáo hội Phật giáo Thừa Thiên và Ủy ban lãnh đạo Sinh viên và học sinh tranh đấu, ngày 25-1-1965, Phan Khắc Sửu ký Sắc lệnh 23/QT/SL với nội dung thiết quân luật trong toàn hạt thị xã Huế và tỉnh Thừa Thiên trong thời hạn hai tháng.

Bất chấp lệnh thiết quân luật của chính quyền Sài Gòn, vào lúc 8 giờ 30 phút ngày 25-1-1965, Tỉnh hội Phật giáo Thừa Thiên tổ chức cuộc mít tinh với sự tham gia của 40.000 đồng bào. Sau cuộc mít tinh, tăng ni và Phật tử tiếp tục tham gia biểu tình, tuần hành qua các đường phố Trịnh Minh Thế, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi và Nguyễn Huệ. Hai vạn đồng bào Huế xếp hàng tám biểu tình rầm rộ suốt 5 giờ đồng hồ, hô vang những khẩu hiệu chống Trần Văn Hương và Taylor.

Cùng ngày (25-1-1965), tại thị xã Quảng Trị, hàng trăm Phật tử tuyệt thực tại chùa Tinh Hội. Học sinh toàn thị xã tiếp tục bãi khóa. Hơn 300 công chức trong bộ máy chính quyền Sài Gòn ngừng làm việc trong 20 giờ liền; bộ máy chính quyền Quảng Trị bị tê liệt. Chiều ngày 25-1-1965, một chiếc ô tô có gắn loa phóng thanh chạy khắp các đường phố kêu gọi anh em binh sĩ đồng tình ủng hộ, hưởng ứng tham gia cùng đồng bào đấu tranh đòi tự do, dân chủ, đòi thủ tiêu chế độ độc tài phát xít Trần Văn Hương, đòi người Mỹ không được can thiệp vào công việc nội bộ của người Việt Nam.

Cùng với phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân các đô thị miền Nam, phong trào đô thị Trị - Thiên đã góp phần làm lung lay tận gốc chính quyền Sài Gòn. Cho rằng chính quyền Trần Văn Hương bất lực và không đủ khả năng duy trì trật tự trước những đợt đấu tranh mạnh mẽ, liên tục của nhân dân Sài Gòn và các thành thị miền Nam, sáng ngày 27-1-1965, Nguyễn Khánh tiến hành đảo chính lật đổ chính phủ dân sự Trần Văn Hương.

Đối với phong trào giải phóng nông thôn - đồng bằng, ở Trị - Thiên, sau hơn 7 tháng tiến hành (từ đầu tháng 7-1964 đến tháng 2-1965), phía cách mạng đã giải phóng và giành quyền làm chủ cho 28 vạn dân (gần bằng 1/3 số dân), phá kim kẹp của chính quyền và quân đội Sài Gòn ở 479 thôn. Đây là tiền đề thuận lợi để nhân dân Trị - Thiên tiếp tục phát triển phong trào đấu tranh chính trị trên địa bàn hai tỉnh.

Tại Quảng Trị, trong những ngày giáp Tết Nguyên Đán năm 1965, cán bộ thôn, xã, du kích, Ban Chấp hành các đoàn thể (Thanh niên giải phóng, Phụ nữ giải phóng...) huy động nhân dân sửa sang đường sá, làm vệ sinh công cộng... Chiều 30 Tết, các gia đình ở vùng giải phóng đều treo ảnh Bác Hồ và cờ Mặt trận. Ở các cổng chào của thôn, ngoài ảnh Bác, cờ Mặt trận, cờ

phướn, còn có dải băng ghi khẩu hiệu “*Đảng Nhân dân Cách mạng Việt Nam muôn năm!*”, “*Hồ Chủ tịch muôn năm!*”, “*Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam muôn năm!*” ... Đêm 30 Tết, nhân dân tập trung tại các gia đình có máy thu thanh đón giao thừa, nghe lời chúc Tết của Hồ Chủ tịch. Vào ngày mồng Một và mồng Hai Tết, nhân dân đến các phòng triển lãm của tỉnh tổ chức ở thôn Nhan Biều (Triệu Thượng, Triệu Phong) để xem triển lãm tranh, ảnh về thành tích 10 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và thành tích chiến đấu của nhân dân miền Nam. Trong ba đêm mồng Một, mồng Hai và mồng Ba Tết, nhân dân ở các xã thuộc vùng giáp ranh được xem phim “*Việt Nam trên đường thắng lợi*” và các tiết mục ca, múa nhạc do đoàn văn công Tổng cục Chính trị biểu diễn.

Công tác binh vận cũng đạt kết quả tốt, ngày 18–2–1965, hai trung đội dân vệ ở xã Hải Ba, huyện Hải Lăng (Quảng Trị) mang toàn bộ vũ khí về với nhân dân. Tại Thừa Thiên, binh sĩ đóng ở đồn Mỹ Lợi (Phú Lộc) cùng với du kích tiêu diệt đồn, thu 34 súng, trong đó có một trung liên...

Tại Huế, 17 giờ 15 phút ngày 20–2–1965, sinh viên và học sinh và công nhân các nghiệp đoàn tổ chức mít tinh tại Rạp Hưng Đạo, thu hút 10.000 người tham dự với các khẩu hiệu: “*Bọn thực dân hãy rút khỏi xứ sở thân yêu này!*”, “*Theo Lực lượng Bảo vệ Quốc gia là kẻ thù của dân tộc!*”, “*Phan Khắc Sửu là xu thời phản bội, lão thành, bất lực, bù nhìn!*”, “*Ai đã giúp tập đoàn Ngô triều tái sinh!*” ... [8, Tr. 1]. Trong buổi mít tinh, Ban tổ chức đọc Bản kiến nghị của 11 đoàn thể quần chúng Huế gửi Hội đồng quân lực với nội dung bày tỏ thái độ cương quyết với dư đảng Cần lao.

Ở vùng miền núi Hướng Hóa (Quảng Trị), để chống chính sách cấm vận kinh tế của chính quyền Sài Gòn, ngày 10–3–1965, nhân dân vùng lân cận kéo vào Khe Sanh đòi chính quyền phải bán gạo và muối. Chính quyền địa phương buộc phải nhượng bộ, bán cho đồng bào 240 long muối. Ngoài ra, nhân dân Hướng Hóa còn tổ chức một số cuộc mít tinh truyền truyền chính sách binh, tề vận, kêu gọi binh sĩ và tay sai của địch trở về với cách mạng, tiến hành rải 120 tờ truyền đơn các loại và treo 60 lá cờ Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.

Thắng lợi liên tiếp trên cả hai mặt quân sự và chính trị của quân dân Trị – Thiên trong năm 1964 và đầu năm 1965 đã góp phần quan trọng làm thất bại kế hoạch Johnson – McNamara. Trước sự sụp đổ của chiến lược “*Chiến tranh đặc biệt*”, Mỹ chuyển sang chiến lược “*Chiến tranh cục bộ*”, trực tiếp đưa quân vào tham chiến ở miền Nam. Ngày 9–4–1965, quân Mỹ đến Phú Bài (Huế) và phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân Trị – Thiên chuyển sang một bước ngoặt mới.

### 3. Kết luận

Qua nghiên cứu phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân Trị – Thiên trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giai đoạn 1963–1965, chúng ta có thể rút ra một số nhận xét như sau:

*Một là*, phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân Trị – Thiên có tính chất dân tộc, dân chủ đậm nét. Trên lĩnh vực dân tộc, phong trào thu hút hầu hết các giai tầng xã hội tham gia nhằm chống chính quyền Sài Gòn, tiến đến trực tiếp chống Mỹ bằng những hành động cụ thể và quyết liệt. Trên lĩnh vực dân chủ, phong trào nhằm mục tiêu chống dư đảng Cần lao, chống độc tài quân phiệt, đòi thành lập Chính phủ dân sự và thành lập Quốc hội do dân bầu cử trực tiếp, đòi quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng, chống bắt lính, đôn quân, chống quân sự hóa thanh niên; chống kìm kẹp, vơ vét; chống cưỡng ép làm tề và cưỡng ép vào các tổ chức chính trị phản động; đòi tự do đi lại làm ăn bên ngoài, đòi trở về chỗ cũ (nếu bị gom), phá “*ấp chiến lược*”, “*ấp tân sinh*”, “*khu dinh điền*”; chống chia rẽ, lừa phỉnh đồng bào dân tộc thiểu số, phong tỏa hoặc phá hoại kinh tế vùng rừng núi; bảo vệ sinh mạng, tài sản của mình; đòi tự do nghiệp đoàn, tự do báo chí, xây dựng các tổ chức có lợi cho cách mạng, v.v...

*Hai là*, phong trào đấu tranh chính trị ở Trị – Thiên thể hiện rõ mối quan hệ đoàn kết và gắn bó chặt chẽ giữa nhân dân hai tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên trong cuộc kháng chiến chống Mỹ xâm lược. Bên cạnh đó, phong trào còn có mối liên hệ mật thiết với cách mạng miền Nam cũng như cách mạng cả nước. Mỗi sự kiện đấu tranh của nhân dân Trị – Thiên đều được nhân dân cả nước quan tâm, theo dõi, động viên và chia sẻ. Phong trào cách mạng Trị – Thiên phát triển làm giảm áp lực cho khu vực Vĩnh Linh và vùng Quảng Nam – Đà Nẵng, giữ vững hành lang chiến lược của cách mạng Đông Dương. Qua phong trào, ý thức giác ngộ và bản lĩnh chính trị của nhân dân Trị – Thiên ngày càng được nâng cao. Đó là tiền đề để cách mạng của nhân dân hai tỉnh tiếp tục phát triển trong các giai đoạn kế tiếp.

*Ba là*, phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân Trị – Thiên giai đoạn 1963–1965 để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu: Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân; quán triệt và vận dụng sáng tạo, linh hoạt chủ trương, đường lối của Trung ương Đảng vào tình hình cụ thể của địa phương; khẩu hiệu đề ra phải sát hợp với thực tiễn; tổ chức chiến tranh nhân dân với phương châm chiến lược “*hai chân*”, “*ba mũi*”, “*ba mũi giáp công*”, “*ba vùng chiến lược*”. Những bài học này góp phần quan trọng giúp Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam hoạch định đường lối phát triển cho cách mạng miền Nam trong những giai đoạn tiếp theo của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954–1975). Đặc biệt, những bài học kinh nghiệm đó vẫn còn mang nhiều giá trị thực tiễn to lớn đối với các nhà hoạch định chính sách chính trị – xã hội, cho nhân dân 2 tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên Huế cũng như nhân dân cả nước trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

### Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Trị (1999), *Lịch sử Đảng bộ Quảng Trị, Tập II (1954 – 1975)*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

2. Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Quảng Trị (1990), *Quảng Trị 60 năm những chặng đường lịch sử*, Sở Văn hóa Thông tin Quảng Trị xuất bản.
3. Lê Cung (2014), *Phong trào Phật giáo miền Nam Việt Nam (1964 – 1968)*, Nxb. Thuận Hóa, Huế.
4. Nguyễn Thủy Chung (1965), “Lá thư Huế”, *Báo Nhân Dân*, (4047).
5. Đảng Cộng sản Việt Nam (2002), *Văn kiện Đảng toàn tập, Tập 24 (1963)*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
6. Trần Văn Giàu (2006), *Tổng tập (phần thứ hai: Miền Nam giữ vững thành đồng)*, Nxb. Quân đội Nhân dân, Hà Nội.
7. Hoàng Chí Hiếu (2012), *Khu phi quân sự – Vỹ tuyến 17 trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước những năm 1954 – 1967*, Luận án Tiến sĩ Sử học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế, Huế.
8. Nha Tổng Giám đốc Cảnh sát Quốc gia gửi Bộ Nội vụ (1965), *Công điện chuyên tay số 0478/F7/C ngày 26-2-1965*, Trung tâm lưu trữ Quốc gia II (Bản sao).
9. Nhiều tác giả (1964), *Báo Lập Trường*, (22).
10. Thành đoàn Huế (1989), “*Những sự kiện lịch sử trong phong trào đấu tranh đô thị của thanh niên – sinh viên – học sinh Huế (1954 – 1975)*”, Huế.
11. Tổng Đoàn học sinh Huế (1964), *Kiến nghị gửi Quốc trưởng Việt Nam cộng hòa và Thượng hội đồng Quốc gia ngày 17-12-1964*, Ký hiệu tài liệu: 3.4.2.74.923, Chi cục Văn thư – Lưu trữ Thừa Thiên Huế.

## MOVEMENT OF POLITICAL STRUGGLE IN TRI – THIEN IN THE FIGHT AGAINST US AGGRESSION FOR NATIONAL SALVATION IN PERIOD 1963–1965

Tran Thanh Thuy

University of Education, Hue University, 32 Le Loi St., Hue, Vietnam

**Abstract.** Tri – Thien is a land of patriotic traditions and strong revolutionary struggles. In the political struggle movement of the people of South Vietnam during the resistance war against the United States for the national salvation in the period 1963–1965, Tri – Thien people made a worthy contribution to the general movement, contributing to the break of the US special war strategy, forcing the United States to move from the “Special War” strategy to the “Local War” strategy from mid-1965. This article partly clarifies the development of the movement of political struggle in Quang Tri and Thua Thien provinces during the period from late 1963 to mid-1965, thus drawing some comments on the movement.

**Keywords.** political struggle, Tri – Thien, resistance war against the United States